

Số: 4709 /BGTVT-HTQT

V/v: Đóng góp ý kiến dự thảo Hiệp định về Quy chế mở và quản lý cửa khẩu

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2009

Kính gửi: Bộ Ngoại giao

Trả lời văn bản số 2124/BNG-UBBG ngày 24 tháng 6 năm 2009 của Quý Bộ về đóng góp ý kiến cho dự thảo Hiệp định về Quy chế mở và quản lý cửa khẩu Việt Nam – Trung Quốc, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) xin có ý kiến như sau:

I. Ý kiến chung:

- Về cơ bản nhất trí với các nội dung của “Dự thảo”.

II. Ý kiến cụ thể:

1. Về hình thức, bố cục:

- Về tên gọi và phạm vi điều chỉnh của Hiệp định: Theo văn bản số 2124/BNG-UBBG ngày 24/6/2009 của Bộ Ngoại giao thì đây là Dự thảo Hiệp định về quy chế mở và quản lý cửa khẩu biên giới trên đất liền giữa VN và TQ. Tuy nhiên, tên của Hiệp định không có cụm từ “trên đất liền”. Vì vậy, đề nghị làm rõ phạm vi điều chỉnh của Hiệp định này để có tên gọi cho chính xác.

- Ngoài căn cứ “Hiệp định quy chế quản lý biên giới...”, cần bổ sung thêm căn cứ các văn bản liên quan khác như: “Hiệp định vận tải đường bộ Việt – Trung, Hiệp định kiểm dịch y tế Việt – Trung, Hiệp định đường sắt biên giới Việt – Trung, ...”.

- Nên phân theo chương và tại từng điều trong Hiệp định nên có nội dung cụ thể, ví dụ: Điều 1: Giải thích từ ngữ; Điều 2: Phạm vi áp dụng; Điều 3: Quy định về thời gian; Điều 4: Quy định về giấy tờ, v.v.. Trên cơ sở nội dung của từng khoản để sắp xếp vào từng điều cho hợp lý.

- Đề nghị có phần nêu rõ thành phần cơ quan kiểm tra, kiểm nghiệm tại cửa khẩu biên giới.

- Đề nghị bổ sung thêm 1 điều hoặc 1 khoản nói về nội dung: Sau khi có hiệu lực, Hiệp định này sẽ thay thế “Hiệp định tạm thời năm 1991” giữa ta và Trung Quốc.

- Đề nghị chuyển toàn bộ chữ số La mã (I. II. III. ..) thành số thường (như 1. 2. 3...)

2. Về câu chữ, từ ngữ:

- Đề nghị xem lại toàn bộ câu chữ, lỗi chính tả, cách hành văn của một VBQPPL để rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Đề nghị thống nhất cụm từ sử dụng trong văn bản, ví dụ: dân cư biên giới hay cư dân biên giới hay dân biên giới,...

- Về tên nước: Đề nghị viết thành nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam cho tương xứng với tên nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa. Nếu đề nguyên như cách viết trong Dự thảo thì phải sửa tên nước Trung Quốc thành Nước cộng hoà nhân dân Trung Hoa cho cân xứng.

- Đề nghị sửa toàn bộ cụm từ “phương tiện giao thông vận tải” thành “phương tiện vận tải” cho phù hợp với khái niệm được sử dụng trong Hiệp định vận tải đường bộ Việt – Trung.

- Tại Điều 1

+ Khoản 1: Đề nghị bỏ 1 đoạn về cửa khẩu quốc tế... Lý do, trùng lặp.

+ Khoản 2: Đề nghị định nghĩa khái niệm: “Khu vực biên giới” là khu vực hành chính cấp xã đối với Việt Nam và cấp huyện đối với Trung Quốc và là khu vực có phần địa giới hành chính trùng với đường biên giới quốc gia của Bên kia.

- Tại Điều 2.

+ Khoản I: Đề nghị bổ sung cặp cửa khẩu chính đường sắt Lào Cai (Việt Nam) – Sơn Yêu (Trung Quốc); Ngoài ra, đề nghị phân loại các cặp cửa khẩu đã mở và dự kiến sẽ mở, ghi rõ thời gian mở, đóng theo giờ Việt Nam và giờ Trung Quốc vì giờ hai nước là khác nhau.

- Tại Điều 3

+ Khoản I: Đề nghị thay cụm từ “phê chuẩn” bằng cụm từ “xác định” và bỏ cụm từ “và được sự đồng ý của cơ quan kiểm tra biên phòng cửa khẩu hai bên”. Lý do, bất kỳ trường hợp nào qua biên giới cũng phải tuân theo sự kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng tại cửa khẩu. Mặt khác, nếu thực hiện theo quy định này sẽ dễ dẫn tới sự tùy tiện của lực lượng biên phòng của cả hai Bên.

+ Khoản VI: Đề nghị thay từ “cần” bằng từ “phải” để thể hiện tính bắt buộc cao hơn.

+ Khoản VIII: Đề nghị người và phương tiện vận tải khi đi qua biên giới đường bộ phải chấp hành các quy định của Hiệp định vận tải đường bộ Việt – Trung mà hai bên đã ký kết; Đề nghị không quy định thêm phù hiệu cho phương tiện giao thông vì các phương tiện qua lại theo Hiệp định đã có quy định về Giấy phép liên vận quốc tế và phù hiệu cho phương tiện vận tải (Bộ GTVT là cơ quan chủ trì thiết kế phù hiệu).

+ Mục IX: Đề nghị bổ sung cụm từ các “và các Hiệp định liên quan” vào sau phần “hai bên căn cứ Hiệp định”. Vì hiện tại các phương tiện vận tải xuất nhập cảnh qua biên giới đều tuân theo các quy định tại Hiệp định kiểm dịch y tế Việt – Trung, Hiệp định vận tải đường bộ Việt – Trung và Hiệp định đường sắt biên giới Việt – Trung cùng các Nghị định thư của Hiệp định....

- Tại Điều 4

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao lưu giữa cư dân biên giới nói riêng và nhân dân hai nước nói chung, đề nghị mở cửa khẩu biên giới trong các ngày nghỉ lễ, nhưng chỉ cho phép người và hành lý theo người được qua lại, ngoài ra cấm tất cả các phương tiện vận tải và hàng hoá xuất nhập cảnh.

- Tại Điều 5

Bổ sung cụm từ “Trong trường hợp” vào trước đoạn “Hai bên...” tại khoản I. và sửa thành: “*Trong trường hợp* hai bên có nhu cầu mở mới hay đóng các cửa phải thoả thuận

-Tại Điều 6

Khoản II.: Đề nghị bổ sung cụm từ “không làm thay đổi đường biên giới hiện tại cũng như đảm bảo yếu tố cảnh quan hai bên” vào cuối đoạn.

Trên đây là ý kiến của Bộ GTVT xin gửi tới Quý Bộ để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Vụ: VT, PC;
- Các Cục: ĐSVN, ĐBVN;
- Lưu VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Trần Doãn Thọ

**PHIẾU TRÌNH GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC
THỨ TRƯỞNG DUYỆT, KÝ**

Trình Thứ trưởng: Trần Doãn Thọ

* Cơ quan trình (chủ trì): Vụ Hợp tác quốc tế

- Chuyên viên soạn thảo: Ngô Xuân Lăng

* Cơ quan phối hợp: Vụ Vận tải

* Tóm tắt nội dung văn bản trình: Trình Thứ trưởng ký văn bản gửi Bộ Ngoại giao về góp ý cho dự thảo Hiệp định về quy chế mở và quản lý cửa khẩu Việt - Trung

* Văn bản, tài liệu kèm theo:

* Độ mật:

Mật Tối mật Tuyệt mật

* Độ khẩn:

Hỏa tốc Khẩn Thượng khẩn

* Lãnh đạo cơ quan trình (chủ trì):

- Họ tên: Phạm Thanh Tùng

Chữ ký

- Chức danh: Vụ trưởng

Ý kiến giải quyết của Thứ trưởng

